

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày 05-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Đức Anh**

2. Bà **Hoàng Thị Thanh Hương**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đinh Thị Phương Thảo** - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 05/03/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 202/2020/HSST ngày 22/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 19/02/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Hữu L**, Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nam; Sinh năm: 1999 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: khóm 2, ấp 5, xã XT, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Đoàn Hữu P, sinh năm: 1961 và bà Đinh Thị Ng, sinh năm: 1968.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: 01 tiền sự:

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 74/QĐ-XPHC ngày 02/6/2020, Đoàn Hữu L bị Công an xã XT, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản. Hình thức: phạt tiền 1.500.000 đồng.

Tiền án: Không.

Bị tạm giam từ ngày 12/8/2020 cho đến nay

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:**

Ông **Bùi Xuân C**, sinh năm 1958 (vắng mặt có lý do).

ĐKTT: ấp 5, xã XT, huyện X, tỉnh Đồng Nai

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Vũ Thùy D - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/8/2020, bị cáo đang ở nhà thì thấy ông Bùi Xuân C, là người khuyết tật, mất khả năng đi lại, đang điều khiển xe lăn điện đi bán vé số dạo trên đường bê tông trước nhà bị cáo. Ông Cảnh treo vé số bán phía trước xe lăn. Lúc này, do cần tiền tiêu xài cá nhân và quan sát xung quanh không có người, ông Cảnh bị khuyết tật ở chân không có khả năng chạy nên Lộc đã nảy sinh ý định cướp giật tài sản của ông Cảnh. Để thực hiện ý định trên, Lộc tiếp cận hỏi mua vé số và quan sát thấy ông Cảnh đeo túi ngang hông, miệng túi mở bên trong có nhiều tờ tiền và vé số. Thấy vậy, Lộc nói với ông Cảnh bán cho Lộc một tờ vé số, lợi dụng lúc ông Cảnh không cảnh giác, Lộc đưa tay vào trong túi đeo ngang hông của ông Cảnh cướp giật được số tiền 330.000đ (*Ba trăm ba mươi nghìn đồng*) và 70 (*Bảy mươi*) tờ vé số kiến thiết Bình Dương (loại vé đang chờ xổ số) rồi nhanh chóng tẩu thoát. Sau đó, Lộc sử dụng hết số tiền 330.000đ (*Ba trăm ba mươi nghìn đồng*) vào việc chơi Internet và ăn uống, riêng 70 (*Bảy mươi*) tờ vé số kiến thiết Bình Dương chiếm đoạt được của ông Cảnh, Lộc làm rơi mất trong quá trình đi chơi Internet và ăn uống. Đến ngày 12/8/2020, ông Cảnh đến Công an xã XT tố giác vụ việc nêu trên và Công an xã XT đã trình báo Công an huyện Xuân Lộc tiếp nhận thụ lý.

Tại kết luận định giá số 76/KL-HĐĐG ngày 19/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: Giá trị của 70 tờ vé số kiến thiết Bình Dương ngày 07/8/2020 là 70 vé số x 10.000 đồng/vé số thành 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*).

Vật chứng vụ án (không thu giữ được):

Số tiền 330.000đ (*Ba trăm ba mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và 70 (*Bảy mươi*) tờ vé số kiến thiết Bình Dương, quá trình điều tra, xác định kết quả mở thưởng không trúng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Bùi Xuân C yêu cầu bị cáo Đoàn Hữu L bồi thường số tiền 1.030.000đ (*Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSXL ngày 21/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Đoàn Hữu L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm g, khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Lộc mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Buộc bị cáo bồi thường cho ông Cảnh số tiền 1.030.000đ (*Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*).

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo Đoàn Hữu L bồi thường cho ông Bùi Xuân C số tiền 1.030.000đ (*Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*).

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Hữu L khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 07/08/2020, tại đường bê tông trước nhà bị cáo thuộc khóm 2, ấp 5, xã XT, huyện X, tỉnh Đồng Nai, bị cáo đã có hành vi cướp giật số tiền 330.000đ (*Ba trăm ba mươi nghìn đồng*) và 70 (*Bảy mươi*) tờ vé số kiến thiết Bình Dương của ông Bùi Xuân C, là người khuyết tật ở chân, không có khả năng đi lại, rồi nhanh chóng tẩu thoát. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.030.000đ (*Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*). Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đoàn Hữu L phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, nhưng do lười lao động mà bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản để kiếm tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Bùi Xuân C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.030.000đ (*Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*). Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Cảnh nên ghi nhận.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận .

[8] Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Hữu L phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Hữu L **03 (ba)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 584 Bộ luật Dân sự: buộc bị cáo bồi thường cho ông Bùi Xuân C số tiền 1.030.000đ (*Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đoàn Hữu L phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND xã nơi cư trú;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐẤY KÝ)**

Nguyễn Thị Huệ

